



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ  
CẤU ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ  
CHỨNG CHỈ ETF**

**BASKET OF COMPONENT  
SECURITIES AND CASH  
TO EXCHANGE FOR ONE LOT OF ETF**

*Kính gửi:* Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư  
*To:* Vietnam Securities Depository, HoChiMinh Stock Exchange, Authorized Participant, Investors

- Tên CTQLQ/*Fund Management company*: CTCP QLQ đầu tư Việt Nam/*VietFund Management*
  - Tên Ngân hàng giám sát/*Supervisory Bank*: Ngân hàng Standard Chartered/*Standard Chartered Bank*
  - Tên quỹ ETF/*ETF name*: Quỹ ETF VFMVN30/*VFMVN30 ETF*
  - Mã chứng khoán/*Securities symbol*: E1VFN30
  - Địa chỉ trụ sở chính/*Main office address*: Unit 1701-04 Melinh Point Tower, 02 Ngo Duc Ke, District 1, HCMC
  - Điện thoại/*Tel*: +84-8 3 8251488 Fax: +84-8 38251489
  - Ngày giao dịch hoán đổi/*Exchange date*: 12/10/2018
  - Đơn vị tính lô ETF/*Unit*: 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF/*1 lot of ETF = 100 000 ETF shares*
- Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/*We announce the creation basket as follow:*

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
Order	Securities Symbol	Volume	Weighting
1	BMP	120	0.46%
2	CII	520	0.89%
3	CTD	120	1.24%
4	CTG	1,050	1.70%
5	DHG	130	0.77%
6	DPM	440	0.51%
7	FPT	1,390	3.91%
8	GAS	270	2.00%
9	GMD	450	0.77%
10	HPG	3,610	9.50%
11	HSG	700	0.54%
12	KDC	350	0.59%
13	MBB	3,360	4.71%
14	MSN	1,190	6.17%
15	MWG	590	4.84%
16	NVL	900	3.79%
17	PLX	330	1.37%
18	PNJ	320	2.16%
19	REE	480	1.08%
20	ROS	400	1.05%
21	SAB	270	3.95%
22	SBT	770	1.02%
23	SSI	850	1.70%
24	STB	4,840	3.99%

25	VCB	1,020	3.88%
26	VIC	1,410	8.65%
27	VJC	770	7.15%
28	VNM	1,060	8.88%
29	VPB	4,110	6.30%
30	VRE	2,420	5.97%

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/Spread between a basket and 1 lot of ETF in value

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/basket value: (VND) 1,509,558,500

- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/Value per lot of ETF: (VND) 1,516,660,465

- Giá trị chênh lệch/Spread in value: (VND) 7,101,965

- Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/Plan to reduce the spread:

+ Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/With creation order: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/Transfer cash component

+ Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/With redemption order: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại

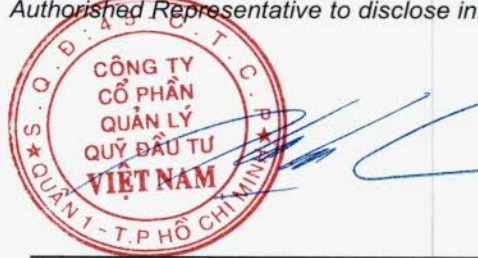
Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

**Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền/In case, stock can be replaced by cash**

Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)	Đối tượng áp dụng	Lý do
Securities symbol	Cash amount is replaced for 1 share (VND)	Applied investors	State the reason

**Đại diện Công bố thông tin**

Authorized Representative to disclose information



**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam**

**Trần Thanh Tân**

**Tổng Giám đốc**